

## ●86. DIỆN TÍCH HÌNH TAM GIÁC

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Nắm được quy tắc tính diện tích hình tam giác.
- Biết vận dụng quy tắc tính diện tích hình tam giác.

### B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV chuẩn bị hai hình tam giác bằng nhau (bằng bìa, cỡ to để có thể dính lên bảng).
- HS chuẩn bị hai hình tam giác nhỏ bằng nhau (bằng giấy cỡ nhỏ) ; kéo để cắt hình.

161

### 5. Thực hành

*Bài 1 :* HS áp dụng quy tắc tính diện tích hình tam giác.

a)  $8 \times 6 : 2 = 24 (\text{cm}^2)$  ;  
b)  $2,3 \times 1,2 : 2 = 1,38 (\text{dm}^2)$ .

*Bài 2 :*

a) HS phải đổi đơn vị đo để độ dài đáy và chiều cao có cùng một đơn vị đo.  
Sau đó tính diện tích hình tam giác.

$$5\text{m} = 50\text{dm} \text{ hoặc } 24\text{dm} = 2,4\text{m}.$$

$$50 \times 24 : 2 = 600 (\text{dm}^2) \text{ hoặc } 5 \times 2,4 : 2 = 6 (\text{m}^2).$$

b)  $42,5 \times 5,2 : 2 = 110,5 (\text{m}^2)$ .

## C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### 1. Cắt hình tam giác

GV hướng dẫn HS :

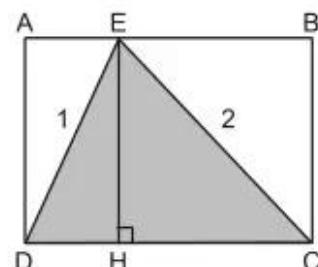
- Lấy một trong hai hình tam giác bằng nhau.
- Vẽ một đường cao lên hình tam giác đó.
- Cắt theo đường cao, được hai mảnh tam giác ghi là 1 và 2.

### 2. Ghép thành hình chữ nhật

Hướng dẫn HS :

- Ghép hai mảnh 1 và 2 vào hình tam giác còn lại để thành một hình chữ nhật ABCD.

- Vẽ đường cao EH.



### 3. So sánh, đổi chiều các yếu tố hình học trong hình vừa ghép

Hướng dẫn HS so sánh :

- Hình chữ nhật ABCD có chiều dài DC bằng độ dài đáy DC của hình tam giác EDC.
- Hình chữ nhật ABCD có chiều rộng AD bằng chiều cao EH của hình tam giác EDC.
- Diện tích hình chữ nhật ABCD gấp 2 lần diện tích hình tam giác EDC.

### 4. Hình thành quy tắc, công thức tính diện tích hình tam giác

HS nhận xét :

- Diện tích hình chữ nhật ABCD là  $DC \times AD = DC \times EH$ .

- Vậy diện tích hình tam giác EDC là  $\frac{DC \times EH}{2}$ .

- Nêu quy tắc và ghi công thức (như trong SGK) :

$$S = \frac{a \times h}{2} \text{ hoặc } S = a \times h : 2.$$

(S là diện tích, a là độ dài đáy, h là chiều cao).

